

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

ĐỖ VĂN GIÁP

**QUẢN LÝ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH
TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
HUYỆN TIÊN YÊN TỈNH QUẢNG NINH**

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 601405

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS. Nguyễn Văn Lê

Thái Nguyên - 2012

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu riêng của tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình nào khác.

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, em xin trân trọng cảm ơn các thầy giáo, cô giáo khoa Quản lý giáo dục, khoa Tâm lý giáo dục trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tận tình giảng dạy, giúp đỡ và chỉ dẫn Em trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Đặc biệt em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới thầy giáo PGS.TS. Nguyễn Văn Lê người hướng dẫn khoa học, đã chu đáo, tận tình hướng dẫn em thực hiện đề tài này.

Tôi chân thành cảm ơn tới các đồng chí lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, các đồng chí lãnh đạo và chuyên viên các phòng ban chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, các đồng chí lãnh đạo, giáo viên, nhân viên và các em học sinh các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Tiên Yên tỉnh Quảng Ninh đã nhiệt tình giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài.

Cuối cùng xin dành lời cảm ơn chân thành tới người thân, đồng nghiệp và bạn bè đã động viên, khích lệ và tạo điều kiện thuận lợi để tôi hoàn thành đề tài của mình.

Mặc dù đã cố gắng nhưng luận văn chắc chắn không thể tránh khỏi thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự góp ý, chỉ dẫn của các thầy giáo, cô giáo, các bạn đồng nghiệp và tất cả những ai quan tâm tới luận văn này.

Xin trân trọng cảm ơn.

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 3 năm 2012

Tác giả

Đỗ Văn Giáp

MỤC LỤC

Trang bìa	
Lời cam đoan	
Lời cảm ơn	
Mục lục	
Danh mục ký hiệu chữ viết tắt	
Danh mục các bảng	
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	4
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu	4
4. Nhiệm vụ nghiên cứu	4
5. Giả thuyết khoa học	5
6. Phương pháp nghiên cứu	5
7. Giới hạn đề tài	6
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP TẠI CÁC TRƯỜNG THPT	7
1.1. Vài nét về lịch sử nghiên cứu giáo dục hướng nghiệp	7
1.1.1. Giáo dục hướng nghiệp ở một số nước trên thế giới	7
1.1.2. Giáo dục hướng nghiệp ở Việt Nam	10
1.2. Các khái niệm cơ bản	15
1.2.1. Khái niệm quản lý	15
1.2.2. Biện pháp quản lý	16
1.2.3. Quản lý giáo dục	17
1.2.4. Khái niệm về giáo dục hướng nghiệp	18
1.3. Quản lý giáo dục hướng nghiệp tại các trường trung học phổ thông trong bối cảnh hiện nay	22
1.3.1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục hướng nghiệp	22
1.3.2. Ý nghĩa của giáo dục hướng nghiệp	24
1.3.3. Nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp	25
1.3.4. Các con đường giáo dục hướng nghiệp	28

1.3.5. Nội dung của quản lý giáo dục hướng nghiệp	29
1.3.6. Trách nhiệm của hiệu trưởng, giáo viên nhà trường trong quản lý giáo dục hướng nghiệp cho học sinh	30
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	32
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG GDHN VÀ QUẢN LÝ GDHN CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN TIÊN YÊN	34
2.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu và khách thể khảo sát	34
2.1.1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu	34
2.1.2. Khái quát về khách thể khảo sát	35
2.2. Thực trạng GDHN cho học sinh các trường THPT huyện Tiên Yên	38
2.3. Thực trạng quản lý GDHN cho học sinh THPT huyện Tiên Yên	51
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2	59
CHƯƠNG 3: BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN TIÊN YÊN TỈNH QUẢNG NINH	62
3.1. Những nguyên tắc để xây dựng biện pháp	62
3.2. Các biện pháp cơ bản	63
3.2.1. Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia hoạt động GDHN	63
3.2.2. Xây dựng kế hoạch GDHN	69
3.2.3. Đổi mới quản lý nội dung GDHN	71
3.2.4. Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động GDHN	74
3.2.5. Phối hợp và huy động các lực lượng tham gia hoạt động GDHN	80
3.2.6. Tăng cường quản lý cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động GDHN	82
3.3. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp	83
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	89
1. Kết luận	89
2. Khuyến nghị	90
TÀI LIỆU THAM KHẢO	93
PHỤ LỤC	97

BẢNG KÍ HIỆU CÁC TỪ VÀ CỤM TỪ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN

TT	VIẾT TẮT	VIẾT ĐẦY ĐỦ
1.	CĐ	Cao đẳng
2.	CNH, HĐH	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá
3.	ĐH	Đại học
4.	ĐKDT	Đăng ký dự thi
5.	GD & ĐT	Giáo dục và Đào tạo
6.	GDHN	Giáo dục hướng nghiệp
7.	GS.TS	Giáo sư. Tiến sĩ
8.	HN & GDTX	Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên
9.	KTTH - HN	Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp
10.	KTTH - HN - DN	Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề
11.	PGS.TS	Phó giáo sư. Tiến sĩ
12.	SHHN	Sinh hoạt hướng nghiệp
13.	TCCN	Trung cấp chuyên nghiệp
14.	TCN	Trung cấp nghề
15.	THCS	Trung học cơ sở
16.	THPT	Trung học phổ thông
17.	TL	Tỉ lệ
18.	TNCS	Thanh niên cộng sản
19.	TrT	Trung tâm
20.	TS	Tiến sĩ
21.	TVHN	Tư vấn hướng nghiệp
22.	UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU TRONG LUẬN VĂN

Chương 1		
Sơ đồ 1.1.	Logic của khái niệm quản lý	16
Sơ đồ 1.2.	Ba khâu liên hoàn của công tác hướng nghiệp	21
Sơ đồ 1.3.	Nội dung của giáo dục hướng nghiệp	28
Chương 2		
Bảng 2.1.	Khách thể nghiên cứu (Giáo viên)	36
Bảng 2.2.	Khách thể nghiên cứu (học sinh).	37
Bảng 2.3.	Nhận thức của học sinh THPT huyện Tiên Yên về khái niệm nghề	40
Bảng 2.4.	Dự báo cung - cầu lao động Việt Nam 2015	44
Bảng 2.5.	Hướng lựa chọn nghề của học sinh	47
Bảng 2.6.	Ý kiến của giáo viên về mức độ học sinh sử dụng nguồn thông tin trong lựa chọn nghề nghiệp	50
Bảng 2.7.	Ý kiến của học sinh về mức độ học sinh sử dụng nguồn thông tin trong lựa chọn nghề nghiệp	51
Bảng 2.8.	Học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT của huyện Tiên Yên giai đoạn 2007 – 2011	53
Bảng 2.9.	Phân luồng học sinh của huyện Tiên Yên tốt nghiệp THPT vào học các trường ĐH, CĐ từ năm 2007 đến 2011	54
Bảng 2.10.	Kết quả học sinh tham gia học nghề phổ thông THPT của huyện Tiên Yên từ năm 2007 đến năm 2011	56
Chương 3		
Bảng 3.1.	Số lượng các đối tượng tham gia khảo nghiệm	84

Bảng 3.2.	Kết quả khảo nghiệm tính cần thiết của các biện pháp đề xuất	85
Bảng 3.3.	Kết quả khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp chủ yếu được đề xuất	86
Bảng 3.4.	Kết quả so sánh khảo sát tính cần thiết và tính khả thi của 6 biện pháp.	87
Biểu đồ 3.1.	Tính cần thiết và tính khả thi của 6 biện pháp.	88

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục phổ thông và giáo dục hướng nghiệp có vai trò quan trọng để chuẩn bị nguồn lực có chất lượng cao cho xã hội và được xem như nền tảng để phát triển nguồn nhân lực thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong báo cáo chính trị tại đại hội Đảng lần thứ IX đã chỉ rõ: "... Coi trọng công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh Trung học, chuẩn bị cho thanh thiếu niên đi vào lao động nghề nghiệp phù hợp với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong cả nước và từng địa phương...".

Nghị quyết 40/2000/QH10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã chỉ ra mục tiêu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông "Đảm bảo sự thống nhất, kế thừa và phát triển của chương trình giáo dục, tăng cường tính liên thông giữa giáo dục phổ thông với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; thực hiện phân luồng trong hệ thống giáo dục quốc dân để tạo sự cân đối về cơ cấu nguồn nhân lực; đảm bảo sự thống nhất về chuẩn kiến thức và kỹ năng"

Trong văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã chỉ rõ: "...nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội".

Thực hiện mục tiêu của giáo dục trung học phổ thông, giáo dục hướng nghiệp THPT không chỉ giúp điều chỉnh động cơ chọn nghề, hứng thú với nghề của học sinh theo xu thế phân công lao động xã hội mà còn hướng tới việc sử dụng hợp lý tiềm năng lao động trẻ, nâng cao năng xuất lao động xã hội, đưa thanh niên vào đúng vị trí lao động nghề nghiệp, giúp họ phát huy

năng lực, sở trường lao động, nâng cao hứng thú nghề nghiệp, phát triển khả năng sáng tạo trong lao động.

Mỗi học sinh trong quá trình học tập bậc THPT và sau khi tốt nghiệp cuối bậc học, đều lựa chọn cho bản thân một ngành nghề nhất định. Nếu chọn ngành nghề phù hợp với đặc điểm bản thân, thì các em sẽ phát huy được năng lực, sở trường để cống hiến sức lao động, mang lại lợi ích thiết thực cho bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội, tránh lãng phí cho gia đình và xã hội trong việc đào tạo.

Khi chuẩn bị chọn cho mình một nghề trong tương lai, các em thường bỡ ngỡ trước thế giới nghề nghiệp rất phức tạp và đa dạng, vì các em thiếu hiểu biết về ngành nghề, không đánh giá chính xác bản thân mình, nên việc chọn nghề không phù hợp. Muốn khắc phục được tình trạng này, các cấp giáo dục cần làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường.

Việc tổ chức tốt và có hiệu quả hướng nghiệp ở bậc THPT sẽ giúp cho học sinh không những định hướng chọn nghề mà còn giúp cho các em tự điều chỉnh, phấn đấu vươn lên trong học tập. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm đáp ứng những mục tiêu cá nhân của học sinh, của gia đình và xã hội, đáp ứng nhu cầu phát triển và cung cấp nguồn nhân lực thiết yếu cho cộng đồng (tỉnh, khu vực), quốc gia, phục vụ cho yêu cầu phát triển của đất nước.

Tiên Yên là một huyện miền núi, dân tộc thiểu số chiếm 46%, trình độ dân trí chưa cao, còn nhiều các phong tục tập quán lạc hậu, dân cư sống rải rác tại các thôn khe bản vùng cao, vùng khó khăn nên việc nắm bắt và cập nhật thông tin của người dân còn nhiều hạn chế.

Là một cán bộ quản lý tại trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện Tiên Yên tỉnh Quảng Ninh, là đơn vị cùng với các trường THPT trên địa bàn huyện Tiên Yên tham gia quản lý công tác hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông. Bản thân nhận thấy rằng công tác hướng nghiệp trong các